

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 04/2022/HS-PT
Ngày 12 - 01- 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

Các Thẩm phán:

Ông Châu Văn Mỹ

Ông Trần Quang Khang

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Mỹ Linh**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Lin**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 103/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Huỳnh Văn Th và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn Th, Đồng Văn L, Ngô Hoàng Đ2, Đỗ Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **HUỲNH VĂN TH**, sinh năm 1982 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp X, xã PTĐ, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1961 và bà Đồng Thị B, sinh năm 1961; có vợ là Lý Thị L1, sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

2. Họ và tên: **ĐỒNG VĂN L**, sinh năm 1961 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp TT.B, xã VT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn Đ (chết), và bà Nguyễn Thị L2 (chết), có vợ là Lê Thị A, sinh năm 1963 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

3. Họ và tên: **NGÔ HOÀNG Đ2**, sinh năm 1985 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp AB, xã VT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Ch (chết), và bà La Thị Ph, sinh năm 1962; có

vợ là Dương Thị Ngọc H1, sinh năm 1987 và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

4. Họ và tên: **ĐỖ THỊ H**, sinh năm 1987 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp TN, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn A1, sinh năm 1951 và bà Lại Thị H2, sinh năm 1955; có 01 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Trần Văn Tr không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 03/02/2021, tại ấp MH, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, lực lượng Công an huyện HB, tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang các bị cáo Huỳnh Văn Th, Đồng Văn L, Trần Văn Tr, Ngô Hoàng Đ2, Đỗ Thị H đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.600.000 đồng. Trong đó tiền thu giữ tại chiếu bạc là 5.300.000 đồng, tiền bị cáo Tr dùng vào việc đánh bạc là 1.250.000 đồng, tiền bị cáo H dùng vào việc đánh bạc là 600.000 đồng, tiền bị cáo Đ2 dùng vào việc đánh bạc là 450.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn Th, Đồng Văn L, Trần Văn Tr, Ngô Hoàng Đ2, Đỗ Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54. Xử phạt bị cáo Đồng Văn L 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54. Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng Đ2 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng

cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/10/2021, bị cáo Đỗ Thị H kháng cáo xin hưởng án treo; ngày 11/10/2021 bị cáo Đồng Văn L kháng cáo xin hưởng án treo; ngày 12/10/2021 bị cáo Ngô Hoàng Đ2 kháng cáo xin hưởng án treo; ngày 12/10/2021 bị cáo Huỳnh Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm :

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, nội dung kháng cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đối với các bị cáo Huỳnh Văn Th, Đồng Văn L, Đỗ Thị H, Ngô Hoàng Đ2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Huỳnh Văn Th, Ngô Hoàng Đ2, Đồng Văn L và Đỗ Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 03/02/2021 tại ấp MH, xã VB huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, các bị cáo Huỳnh Văn Th, Đồng Văn L, Trần Văn Tr, Ngô Hoàng Đ2, Đỗ Thị H đang đánh bạc với hình thức lắc bầu cua, thắng thua bằng tiền thì bị bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.600.000 đồng. Do đó, án sơ thẩm xử phạt các bị cáo Huỳnh Văn Th, Đồng Văn L, Trần Văn Tr, Ngô Hoàng Đ2, Đỗ Thị H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Huỳnh Văn Th, Ngô Hoàng Đ2, Đồng Văn L và Đỗ Thị H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, là một trong những tệ nạn xã hội cần được bài trừ, nên cần phải

xử lý nghiêm đề rắn đe và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Th, L, H không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng. Đối với bị cáo Đ2, quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo có cung cấp bản sao chứng nhận ông La Văn C- là ông ngoại bị cáo được thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử ghi nhận. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo mà chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là giữ nguyên quyết định hình phạt của án sơ thẩm.

[3] Ngoài ra, khi quyết định hình phạt cho các bị cáo cấp sơ thẩm căn cứ điều luật áp dụng nhưng không ghi rõ của Bộ luật nào đối với các bị cáo Th, L, Đ là thiếu sót và cấp sơ thẩm có sai sót về nhân thân của các bị cáo. Các vấn đề trên cấp phúc thẩm điều chỉnh lại cho phù hợp, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4] Về án phí: Các bị cáo Th, Đ, H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Riêng bị cáo L là người cao tuổi và có yêu cầu được miễn án phí phúc thẩm nên được miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn Th, Ngô Hoàng Đ2, Đồng Văn L và Đỗ Thị H. Giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn Th, Đồng Văn L, Ngô Hoàng Đ2, Đỗ Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đồng Văn L 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng Đ2 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

6. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Huỳnh Văn Th, Ngô Hoàng Đ2, Đỗ Thị H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Riêng bị cáo Đồng Văn L được miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND H. Hòa Bình (01 bản);
- TAND H. Hòa Bình (02 bản);
- CQĐT H. Hòa Bình (01 bản);
- Chi cục THADS H. Hòa Bình (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (02 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương